

Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ

D, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị T; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số nhà 30, tổ 1B, phường Hải Thành, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đàm Quốc T; nơi cư trú: Số 130 Hợp Hòa, tổ dân phố T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Đàm Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Đàm Quốc T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đàm Khánh M, sinh ngày 15-7-2017. Hai bên thoả thuận giao cho anh T nuôi con chung cho đến khi con đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 0013310 ngày 30-11-2020. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận D, TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND P.A, Q.D, TP Hải Phòng (ĐKKH số 39/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Song Hải**